

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày 11/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Cúc.
- Bà Hà Thị Thanh Liêm.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Bằng Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 82/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lương Quang T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 9 năm 1989; tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKTT: Bản Chậu C, phường Chiềng C, thành phố Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lương Văn P, sinh năm 1956 và bà Cà Thị H, sinh năm 1963; vợ Lò Thị Th, sinh năm 1995 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2014; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 13/3/20214 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 04/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 07/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 08/11/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt từ ngày 31 tháng 01 năm 2024 đến nay. Có mặt.

2. Tòng Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24 tháng 11 năm 1997;

tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐHKHKT: Bản Có M, xã Chiềng X, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tòng Văn V, sinh năm 1977 và bà Tòng Thị Ph, sinh năm 1974; vợ Lò Thị X, sinh năm 1997; có 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 31 tháng 01 năm 2024 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lò Thị X, sinh năm 1997. Địa chỉ: Bản Có M, xã Chiềng X, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Bà Cà Thị H, sinh năm 1963. Địa chỉ: Bản Chậu C, phường Chiềng C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 31/01/2024, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy - Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ trên đường 3/2 (Gần Công ty điện lực Sơn La) tại khu vực tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La phát hiện bắt quả tang Tòng Văn H đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói nilon màu xanh mở ra bên trong chứa chất cục, bột màu trắng H tự giác lấy từ trong túi quần phía trước, bên pH đang mặc ra giao nộp khai nhận là ma túy Heroine của H, cất giữ để sử dụng.

Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát: 26B2- 738.69, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao: 0986.803.424, đã qua sử dụng.

Căn cứ lời khai của Tòng Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Quang T. Tại cơ quan điều tra, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tiền hành thu giữ của T gồm: 06 tờ tiền VNĐ, trong đó: 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng, 04 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng (T khai số tiền bán ma túy cho H); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0702026168, đã qua sử dụng ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh, trắng, biển kiểm soát: 26M1-043.70, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 31/01/2024, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh, trắng, biển kiểm soát: 26M1-043.70 đi từ nhà tại bản Chậu C, phường Chiềng C, thành phố Sơn La đến khu vực tổ 2, phường Tô Hiệu,

thành phố Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ 2, phường Tô Hiệu, T gặp 01 người nam giới cao, gầy, mặc quần áo màu đen không quan biết hỏi và mua được 01 gói ma túy Heroine với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, T cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên pH đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 15 giờ 37 phút cùng ngày, H gọi điện cho T để hỏi T có ma túy bán không, nhưng do đang đi trên đường nên T bảo đang bận sẽ gọi lại sau. Đến 15 giờ 53 phút cùng ngày, T gọi điện thoại lại cho H báo có ma túy để bán, hai bên thống nhất sẽ mua bán với số tiền 500.000 đồng và H hẹn gặp T trước cổng Cung văn hóa thiếu nhi thuộc tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tại điểm hẹn, H đã đưa cho T số tiền 500.000 đồng còn T tiếp tục hẹn H đi ra khu vực Hồ Sanh thuộc tổ 4, phường Tô Hiệu để đưa ma túy. Đến khoảng 16 giờ 14 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đến khu vực Hồ Sanh để gặp và giao gói ma túy cho H sau đó đi về. H nhận gói ma túy, cất giấu vào trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc sau đó đi tìm nơi để sử dụng. Khi H đi đến khu vực đường 3/2, gần cổng Công ty điện lực Sơn La thuộc tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy - Công an thành phố Sơn La kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 10/2/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của Tòng Văn H và Lương Quang T, kết quả:

Vật chứng thu giữ của Tòng Văn H: Số cục bột màu trắng trong gói ni lon màu xanh có khối lượng 0,18 gam, lấy 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu H, còn lại 0,09 gam lưu kho vật chứng ký hiệu T.

Kết luận giám định số 471/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu H gửi giám định là ma túy; Loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam; Loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Kết luận giám định số 482/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Quá trình điều tra, Lương Quang T khai nhận mua của 01 người nam giới không quen biết vào ngày 31/01/2024 tại khu vực tổ 2, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị can, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ nào khác để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 164/CT-VKSTP ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Lương Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Tòng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm

2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Quang T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lường Quang T từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Tòng Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam Heroine ký hiệu T; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh.

Trả lại cho chị Lò Thị X: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát: 26B2- 738.69, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Cà Thị H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh, trắng, biển kiểm soát 26M1-043.70, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Tòng Văn H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao: 0986.803.424, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Lường Quang T: Số tiền 500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0702026168, đã qua sử dụng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lường Quang T, Tòng Văn H nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị X và bà Cà Thị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xin lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi các bị cáo Lương Quang T, Tòng Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát thành phố Sơn La đã truy tố đối với các bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 31/01/2024 Lương Quang T đã có hành vi mua và cất giấu trái phép 0,18 gam Heroine với mục đích bán kiếm lời, đến khoảng 16 giờ 14 phút cùng ngày Lương Quang T đã bán 0,18 gam Heroine cho Tòng Văn H với số tiền 500.000 đồng, khi H đang tìm nơi sử dụng bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực đường 3/2, gần cổng Công ty điện lực Sơn La thuộc tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của các bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tòng Văn H cùng vật chứng thu giữ là 0,18gam Heroine; Biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp Lương Quang T cùng số tiền 500.000 đồng bán ma túy cho H mà có; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Kết luận giám định; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra.

Bị cáo Lương Quang T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chất ma túy gây nghiện có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, việc bị cáo T có hành vi mua, cất giấu trái phép 0,18 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời là vi phạm pháp luật nhưng vẫn có ý thực hiện. Với khối lượng và hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Tuy nhiên, bị cáo Lương Quang T có 3 tiền án chưa được xóa án tích và đã tái phạm nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo T thuộc tình tiết định khung tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; Bị cáo Tòng Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử bị cáo Lương Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 7 năm đến 15 năm và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; Tòng Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản

1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 5 năm thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lương Quang T, Tòng Văn H không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bởi bị cáo Lương Quang T được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; ông Nội bị cáo Tòng Văn H được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên cần có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo Tòng Văn H còn tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Lương Quang T. Bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó, buộc các bị cáo pH chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 0,09 gam Heroine ký hiệu T còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Lương Quang T là số tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy cho bị cáo Tòng Văn H cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0986.803.424, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0702026168, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Lương Quang T và Tòng Văn H các bị cáo đã dùng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội cần thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[10] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát: 26B2- 738.69, đã qua sử dụng xác định là tài sản của chị Lò Thị Xuân, việc bị cáo Tòng Văn H dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội chị Xuân không biết, không tham gia cần trả lại cho chị Xuân theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[11] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh, trắng, biển kiểm soát 26M1-043.70, đã qua sử dụng xác định là tài sản của chị Cà Thị Hằng, cho bị cáo Lương Quang T mượn việc bị cáo T dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội chị Hằng không biết, không tham gia cần trả lại cho chị Hằng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[12] Về án phí: Do hành vi phạm tội của các bị cáo nên buộc các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Lương Quang T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lương Quang T 7 (bảy) năm 6 (tháng) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Tòng Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Đối với 0,09 gam Heroine ký hiệu T; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Lương Quang T: Số tiền

500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A32, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, kiểu máy SM - A325F/DS, bên trong lắp 01 sim điện thoại Mobifone có 04 số seri cuối là 4501, số thuê bao 0702.026.168, điện thoại đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Tòng Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A7, vỏ màu đen, số IMEI có 05 số cuối là 00448, số seri R58KC2R8SVV, bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel có 05 số seri cuối là 60147, số thuê bao 0986.803.424, điện thoại đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong.

Trả lại cho chị Lò Thị Xuân: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Vision, màu xanh nâu đen, BKS: 26B2 - 738.69, số khung RLHIK0315MY554158, số máy: IK03E2460721, 01 gương chiếu hậu bé bên trái, 01 chìa khóa xe, xe đã qua sử dụng cũ (tại thời điểm giao nhận không kiểm tra máy móc bên trong, thiết bị bên trong và tình trạng hoạt động của xe).

Trả lại cho bà Cà Thị Hằng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu xanh bạc, BKS: 26M1 - 043.70, số khung 0610EY007573, số máy: G3D4E007575, 01 gương chiếu hậu bé bên trái, 01 chìa khóa xe, xe đã qua sử dụng cũ (tại thời điểm giao nhận không kiểm tra máy móc bên trong, thiết bị bên trong và tình trạng hoạt động của xe).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/05/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc các bị cáo Lường Quang T, Tòng Văn H mỗi bị cáo PH chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Lường Quang T, Tòng Văn H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị X, bà Cà Thị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/06/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phụng

